

Số: 168/2021/QĐHGT-HNGĐ

Cẩm Phả, ngày 31 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, 35 và 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 12 năm 2021 tại hồ sơ hòa giải số 226/2021/HG ngày 08/12/2021 về việc giải quyết toàn bộ vụ án “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” giữa:

- Người khởi kiện: Anh Bùi Văn Đ; Sinh năm: 1987; Địa chỉ: Thôn 1x, xã Ngũ L, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng;
- Người bị kiện: Chị Phan Ánh N; Sinh năm: 1987; Nơi đăng ký HKTT: Thôn 1x, xã Ngũ L, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng;住所: Tổ y, khu z, phường Cẩm T, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án, cùng các tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

**XÉT THẤY:**

Kết quả hòa giải thành có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Đã hết thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và các tài liệu kèm theo, các bên không có ý kiến nào khác về nội dung đã thỏa thuận.

**QUYẾT ĐỊNH:**

*1. Công nhận nội dung hòa giải thành của các bên cụ thể như sau:*

- Người khởi kiện: Anh Bùi Văn Đ (Sinh năm: 1987). Địa chỉ: Thôn 1x, xã Ngũ L, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng;
- Người bị kiện: Chị Phan Ánh N (Sinh năm: 1987). Nơi đăng ký HKTT: Thôn 1x, xã Ngũ L, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng;住所: Tổ y, khu z, phường Cẩm T, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

*2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:*

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn Đ và chị Phan Ánh N thống nhất thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Anh Bùi Văn Đ và chị Phan Ánh N có 01 con chung là Bùi Tuấn K (Sinh ngày: 15/3/2019). Sau khi ly hôn, chị N được quyền trực tiếp trông

nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Chị N cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Đ trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung và vay nợ chung: Không có.

3. *Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.*

4. *Các bên có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.*

**Nơi nhận**

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tp. Cẩm Phả;
- UBND xã Ngũ L , h. Thủy Nguyên, tp. Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Loan**